

에

ở, tại, vào, đến — nơi chốn và thời gian

Chỉ nơi sự vật tồn tại, nơi sự vật hướng tới, hoặc thời điểm sự việc xảy ra. Chỉ có một dạng cho mọi danh từ; cái khó là biết khi nào tiếng Hàn dùng 에 và khi nào dùng 에서.

Cách kết hợp

Cách dùng	Động từ đi kèm	Ví dụ
Vị trí tĩnh	있다, 없다, 살다	집에 있어요
Điểm đến	가다, 오다, 다니다, 도착하다	학교에 가요
Thời điểm	bất kỳ	세 시에 만나요
Mỗi đơn vị	giá cả, tỉ lệ	한 개에 천 원이에요
Không bao giờ dùng với	오늘, 어제, 내일, 지금, 언제	오늘 가요 — không phải 오 늘에
Danh từ chỉ người dùng	에게 / 한테 thay thế	친구한테 왔어요 — không phải 친구에

Khi nào dùng

에 đảm nhận ba chức năng riêng biệt. Nó đánh dấu nơi sự vật tồn tại, đi với 있다, 없다, 살다: 가방이 책상 위에 있어요. Nó đánh dấu nơi sự vật hướng tới, đi với 가다, 오다, 다니다, 도착하다: 학교에 가요. Và nó đánh dấu thời điểm: 세 시에 만나요.

Điểm chung của cả ba là không có hoạt động nào đang diễn ra tại danh từ đó. Ngay khi có một hành động thực sự diễn ra tại một địa điểm, tiếng Hàn chuyển sang 에서. Hãy so sánh 학교에 있어요 (Tôi đang ở trường) với 학교에서 공부해요 (Tôi học ở trường). Chỉ riêng sự phân biệt này đã giải thích phần lớn lỗi dùng 에.

Có hai giới hạn nên ghi nhớ ngay. Các từ chỉ thời gian vốn đã mang nghĩa “bây giờ” hay “lúc đó” — 오늘, 어제, 내일, 지금, 언제, 매일 — hoàn toàn không đi với 에. Và danh từ chỉ người không bao giờ đi với 에; chúng dùng 에게 hoặc 한테.

Ví dụ trong câu

- 1

지금 집에 있어요.
Bây giờ tôi đang ở nhà.
- 2

내일 서울에 가요.
Ngày mai tôi đi Seoul.
- 3

일곱 시에 일어나요.
Tôi thức dậy lúc bảy giờ.
- 4

책상 위에 놓았어요.
Tôi đặt nó lên bàn.
- 5

이거 하나에 얼마예요?
Cái này bao nhiêu tiền một cái?
- 6

주말에 뭐 해요?
Cuối tuần bạn làm gì?

So sánh với

에서

에 đánh dấu một nơi chốn như một vị trí hoặc một điểm đến. 에서 đánh dấu nơi chốn đó là nơi diễn ra hoạt động. Nếu bạn có thể hỏi “ở đó đang làm gì?” và có câu trả lời, hãy dùng 에서.

회사에 있어요. (Tôi đang ở công ty) / 회사에서 일해요. (Tôi làm việc ở công ty)

에게 / 한테

에 không bao giờ gắn với người hay động vật. Với người nhận, dùng 한테 trong văn nói, 에게 trong văn viết, 께 với người mình kính trọng. 에 dành cho nơi chốn, tổ chức và cây cối.

친구한테 보냈어요. (đã gửi cho bạn) / 회사에 보냈어요. (đã gửi cho công ty)

(으)로

Cả hai đều có thể đánh dấu điểm đến, nhưng 에 chỉ điểm cuối còn (으)로 chỉ hướng đi. Với 가다 dùng cái nào cũng được; (으)로 nghe giống “đi về phía” hơn.

학교에 가요. (đi đến trường) / 학교로 가요. (đi về hướng trường)

Lưu ý

- X

도서관에 공부해요.
- O

도서관에서 공부해요.

Học là một hành động, nên địa điểm phải dùng 에서. Chỉ dùng 에 với 있다, 없다, 살다 và với điểm đến.
- X

오늘에 시간이 없어요.
- O

오늘 시간이 없어요.

오늘, 어제, 내일, 지금, 매일, 언제 đã mang sẵn nghĩa thời gian nên không cần trợ từ. 세 시에 và 월요일에 thì có dùng 에.
- X

친구에 선물을 줬어요.
- O

친구한테 선물을 줬어요.

Người và động vật dùng 에게 hoặc 한테. 에 dành cho nơi chốn và tổ chức.